

Số: /BC-STNMT

Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2023

## BÁO CÁO

### Tình hình, kết quả công tác thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước

Thực hiện Công văn số 3703/UBND-TCD ngày 07/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 04- KH/BCĐ ngày 12/8/2023 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường xin báo cáo kết quả như sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước trên các lĩnh vực: Đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; chất thải rắn; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ; quản lý tổng hợp và thống nhất về biển; quản lý và tổ chức thực hiện các dịch vụ công về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Sở; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Về cơ cấu tổ chức cơ quan: có 05 phòng chuyên môn, 05 đơn vị trực thuộc.

\*. *Thuận lợi*: Trong những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh. Sở Tài nguyên và Môi trường đã tăng cường chỉ đạo triển khai công tác phòng ngừa tham nhũng, qua đó đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc; gắn việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với ngăn chặn tham nhũng, lấy phòng ngừa làm biện pháp hàng đầu, đến nay không xảy ra vụ việc nào liên quan đến tham nhũng, góp phần tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh ngày càng hiệu quả hơn.

\*. *Khó khăn*: Nhiệm vụ của Ngành tài nguyên và môi trường tương đối lớn và phức tạp, song lực lượng thực hiện công tác phòng chống, tham nhũng tại cơ quan chủ yếu giao Thanh Tra Sở nên việc triển khai nhiệm vụ phòng chống, tham nhũng còn nhiều khó khăn.

#### II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thể chế hoá, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương.**

1.1. Công tác phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

- Sở Tài nguyên và Môi trường xác định công tác phòng, chống tham nhũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của đơn vị; gắn công tác này với công tác cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí,... Từ đó, Đảng bộ, Cấp ủy đảng và người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị có hiệu quả, đạt mục tiêu yêu cầu đề ra và kịp thời có những điều chỉnh cần thiết cho phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị.

- Chủ động công bố, công khai, minh bạch về cơ chế, tài chính đối với các phòng và đơn vị trực thuộc Sở; Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; thực hiện, triển khai các quy định về kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Thường xuyên phổ biến, quán triệt, triển khai các văn bản của cấp trên đến công chức và người lao động, thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo sự chỉ đạo, đôn đốc của Cấp ủy đảng đối với công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định; Đồng thời, Sở đã thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thông qua hình thức lồng ghép, thông qua trong các cuộc họp, hội nghị ...

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, nâng cao nhận thức và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, quan điểm, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, gồm: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ XI, XII, XIII; Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 21/8/2006 của Ban Chấp hành Trung ương khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/5/2012 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Thông báo Kết luận số 12-TB/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng,

tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, kinh tế; Thông báo, Kết luận các Phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế... và thực hiện việc thể chế hoá, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường, kết quả cụ thể: *(Đính kèm theo phụ lục VIII)*.

1.2. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác thể chế hoá, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và việc hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện, khắc phục sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương: Trong giai đoạn báo cáo, Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên cập nhật và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành về PCTN, TC văn bản chỉ đạo điều hành của cấp trên, đồng thời có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC.

1.3. Công tác kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và việc hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện, khắc phục sơ hở, bất cập về việc cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương: Không có.

1.4. Công tác chỉ đạo phối hợp trong việc thể chế hoá, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và việc hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện, khắc phục sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, địa phương: Không có.

## **2. Kết quả thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương.**

2.1. Kết quả thể chế hoá, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai (tham khảo Mục I, V Phụ lục I.1): Không có.

2.2. Kết quả thể chế hoá, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật trong lĩnh vực đấu thầu (tham khảo Mục II, V Phụ lục I.1): Không có.

2.3. Kết quả thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật trong lĩnh vực đấu giá tài sản (tham khảo Mục II, V Phụ lục I.1): Không có.

2.4. Kết quả thể chế hoá, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật trong lĩnh vực giám định tư pháp, định giá tài sản trong tố tụng hình sự (tham khảo Mục III, V Phụ lục I.1): Không có.

2.5. Kết quả thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật trong lĩnh vực thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế (tham khảo Mục IV, V Phụ lục I.1): Không có.

**3. Kết quả rà soát, khắc phục những sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật để PCTNTC theo kiến nghị của các Đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao (theo Phụ lục I.2):** Không có.

**4. Kết quả hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện, khắc phục sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao (thống kê theo Phụ lục VIII).**

4.1. Kết quả ban hành các văn bản để hướng dẫn, đôn đốc, tổ chức thực hiện văn bản pháp luật: Không có.

4.2. Kết quả công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện văn bản pháp luật: Không có.

4.3. Kết quả hướng dẫn, khắc phục những sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật: Không có

4.3.1. Kết quả hướng dẫn việc khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện văn bản pháp luật: Không có.

4.3.2. Kết quả tự rà soát, khắc phục những sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách pháp luật: Không có.

4.3.3. Kết quả khắc phục những sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật theo yêu cầu, kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử: Không có.

**5. Đánh giá chung về công tác thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật và việc hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện, khắc phục sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương.**

Trong những năm qua, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTNTC trong ngành. Việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện kịp thời nêu trên đã tạo sự nhất quán cao từ Trung ương đến địa phương nhằm đưa Nghị quyết, chủ trương về PCTN của Đảng và Nhà nước, của Tổng Bí thư đi vào cuộc sống; các văn bản pháp luật về PCTN, TC ngày càng được hoàn thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tình hình dư luận xã hội, tâm tư, hành động của đại bộ phận cán bộ, công chức và nhân dân đều đồng tình ủng hộ và hưởng ứng thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng.

**III. NHỮNG HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN (Thống kê theo Phụ lục số IX).**

### **1. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc.**

- Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban cán sự đảng Bộ, ngành và các cấp ủy, tổ chức đảng liên quan; của lãnh đạo cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu: không có.

- Về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến: Quản lý, sử dụng đất đai; đấu thầu; đấu giá tài sản; giám định tư pháp, định giá tài sản trong tố tụng hình sự; thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế: không có.

- Về công tác thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật và việc hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện, khắc phục sơ sỏ, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến: Quản lý, sử dụng đất đai; đấu thầu; đấu giá tài sản; giám định tư pháp, định giá tài sản trong tố tụng hình sự; thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế: không có.

- Hạn chế, khó khăn, vướng mắc khác: Công chức làm công tác pháp chế tại Sở thường xuyên thay đổi do yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, công tác chuyên môn chưa phù hợp hoặc mới tiếp nhận công tác nên chưa có kinh nghiệm trong công tác pháp chế dẫn đến hiệu quả hoạt động của công tác pháp chế chưa cao, chưa đáp ứng với yêu cầu thực tiễn đặt ra.

### **2. Nguyên nhân của những hạn chế, khó khăn, vướng mắc.**

Công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật là công việc phức tạp, khối lượng công việc lớn, tuy nhiên, công chức phụ trách pháp chế kiêm nhiệm nên chưa có sự đầu tư thời gian cho việc rà soát đảm bảo chất lượng; ngoài ra, hệ thống hóa văn bản gặp nhiều khó khăn do việc lưu trữ các văn bản thuộc nguồn văn bản phục vụ rà soát, hệ thống hóa theo quy định còn nhiều bất cập, không đầy đủ.

## **IV. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC THỂ CHẾ HÓA, CỤ THỂ HÓA CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG VỀ PCTNTC VÀ VIỆC HƯỚNG DẪN, ĐÔN ĐỐC VIỆC THỰC HIỆN, KHẮC PHỤC SƠ SỎ, BẤT CẬP VỀ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT THUỘC CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN ĐƯỢC GIAO.**

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện thể chế hóa của các chủ thể có thẩm quyền, trách nhiệm, đồng thời gắn với sơ kết, tổng kết kết quả thể chế hóa chủ trương của Đảng thành pháp luật của Nhà nước. Đánh giá đầy đủ, khách quan kết quả, hiệu quả hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ quan lãnh đạo đối với công tác thể chế hóa.

- Phát huy vai trò của cấp ủy đảng trong công tác lãnh đạo thực hiện thể chế hóa chủ trương của Đảng thành pháp luật. Cấp ủy đảng cần lãnh đạo chính quyền cùng cấp làm tốt công tác thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối của Đảng, nghị quyết của cấp ủy thành các chương trình, kế hoạch để công chức, viên chức thực hiện.

- Quan tâm nâng cao chất lượng người làm công tác pháp chế và phát huy vai trò của đảng viên trong thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật. Trong lãnh đạo công tác cán bộ, cấp ủy đảng cần quan tâm bồi dưỡng đề đội ngũ này bảo đảm am hiểu sâu sắc chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị, đồng thời hiểu biết về khoa học pháp lý để đổi mới, nâng cao chất lượng của hoạt động xây dựng và hoàn thiện pháp luật.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính báo cáo./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh;
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, VP, TTr. (3703/UBND-TCD)

**GIÁM ĐỐC**

  


**Hồ Xuân Ninh**

## PHỤ LỤC VIII.1

### **Kết quả ban hành các văn bản đề hướng dẫn, đơn đốc, tổ chức thực hiện văn bản pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương**

(Kèm Báo cáo số:...../BC-STNMT ngày ...../10/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

<b>STT</b>	<b>Tên văn bản đã ban hành đề hướng dẫn, đơn đốc, tổ chức thực hiện</b>	<b>Tóm tắt nội dung cơ bản của các văn bản đã ban hành đề hướng dẫn, đơn đốc, tổ chức thực hiện</b>
1	Kế hoạch số 752/KH-STNMT ngày 10/3/2016	Kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2016
2	Kế hoạch số 2839/KH-STNMT ngày 09/8/2016	Triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng
3	Kế hoạch số 1164/KH-STNMT ngày 28/3/2017	Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng năm 2017
4	Kế hoạch số 3296/KH-STNMT ngày 08/8/2017	về “Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến năm 2020
5	Kế hoạch số 247/KH-STNMT ngày 17/01/2018	Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng năm 2018
6	Kế hoạch số 2782/KH-STNMT ngày 12/7/2019	về triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2019 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng
7	Kế hoạch số 4118/KH-STNMT ngày 05/10/2019	về triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 – 2021
8	Kế hoạch số 4190/KH-STNMT ngày 10/10/2019	về triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 – 2020
9	Kế hoạch số 4055/KH-STNMT ngày 02/10/2019	về triển khai thực hiện Cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực
10	Kế hoạch số 4166/KH-STNMT ngày 08/10/2019	thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc
11	Kế hoạch số 32/KH-STNMT ngày 03/01/2020	về thực hiện công tác phòng, chống “Tham nhũng vặt” theo Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
12	Kế hoạch số 1213KH-STNMT ngày 09/4/2020	Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2020
13	Kế hoạch số 5968/KH-STNMT ngày 03/12/2021	về Triển khai thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban Chấp hành Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2025 và những

		14 năm tiếp theo
14	Công văn số 5599/STNMT-VP ngày 16/11/2021	V/v triển khai kê khai tài sản, thu nhập năm 2021
15	Báo cáo số 6508/BC-STNMT ngày 31/12/2021	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập hàng năm 2021 của Lãnh đạo Sở
16	Chương trình số 190- CTr/ĐB ngày 07/01/2022	về Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ Sở Tài 4 nguyên và Môi trường năm 2022
17	Kế hoạch số 292/KH-STNMT ngày 18/01/2022	về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực năm 2022
18	Kế hoạch số 345/KH-STNMT ngày 19/01/2022	về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022
19	Công văn số 5270/STNMT-VP ngày 14/11/2022	V/v triển khai kê khai tài sản, thu nhập năm 2022
20	Báo cáo số 156/BC-STNMT ngày 12/01/2023	BC kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022 (gửi thanh tra tỉnh)
21	Báo cáo số 164/BC-STNMT ngày 12/01/2023	BC kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập hàng năm 2022 của Lãnh đạo Sở (gửi TTra CP)
22	Kế hoạch số 272/KH-STNMT ngày 30/01/2023	về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2023
23	Kế hoạch số 760/KH-STNMT ngày 27/02/2023	về tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023
24	Kế hoạch số 1114/KH-STNMT ngày 16/03/2023	về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 15/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
25	Kế hoạch số 1428/KH-STNMT ngày 03/04/2023	về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023



### PHỤ LỤC VIII.2

**Kết quả công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện văn bản pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương**

*(Kèm Báo cáo số:...../BC-STNMT ngày ...../10/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)*

<b>STT</b>	<b>Tên các cuộc kiểm tra, đôn đốc</b>	<b>Tóm tắt nội dung kiến nghị của các cuộc kiểm tra, đôn đốc</b>	<b>Kết quả khắc phục</b>
<i>Không có</i>			

### PHỤ LỤC VIII.3

**Kết quả hướng dẫn việc khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện văn bản pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương**

*(Kèm Báo cáo số:...../BC-STNMT ngày ...../10/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)*

<b>STT</b>	<b>Tên văn bản hướng dẫn việc khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện văn bản pháp luật</b>	<b>Tóm tắt nội dung văn bản hướng dẫn</b>	<b>Kết quả xử lý</b>
<i>Không có</i>			

**PHỤ LỤC II.1****Kết quả tự rà soát, khắc phục những sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương***(Kèm Báo cáo số:...../BC-STNMT ngày ...../10/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)*

STT	Nội dung chủ trương, chính sách đã được thể chế hóa, cụ thể hóa	Các VBPL đã đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành mới sửa đổi, bổ sung thể hiện kết quả của công tác thể chế hóa, cụ thể hóa		Các VBPL đã ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền thể hiện kết quả của công tác thể chế hóa, cụ thể hóa	
		Tên VBPL đã đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung	Nội dung ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung	Tên VBPL đã ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền	Nội dung ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung
Không có					

**PHỤ LỤC II.12**

**Các chủ trương, chính sách của Đảng về PCTN, TC thành pháp luật trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai chưa được thể chế hóa, cụ thể hóa thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương**  
*(Kèm Báo cáo số:...../BC-STNMT ngày ...../10/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)*

<b>TT</b>	<b>Nội dung các chủ trương, chính sách chưa được thể chế hóa, cụ thể hóa</b>	<b>Lý do chưa được thể chế hóa, cụ thể hóa</b>	<b>Giải pháp khắc phục</b>
Không có			